DỰ THẢO/DRAFT

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ **THAC BA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **Independence – Freedom - Happiness**
Số/No.: …… /NQ-TĐTB-ĐHĐCĐ	*Lào Cai, ngày 24 tháng 03 năm 2026.* *Lao Cai province, March 24th, 2026.*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ
(Giấy chứng nhận ĐKDN số 5200240495 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp ngày 31/3/2006, thay đổi lần thứ 09 ngày 03/09/2025
Địa chỉ công ty: Thôn 1, Xã Thác Bà, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam).
RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF THAC BA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Business Registration Certificate No. 5200240495 issued by the Department of Planning & Investment of Yen Bai province on March 31, 2006, changed for the 9th time on September 3, 2025
Address: Residential Group No. 1, Thac Ba Commune, Lao Cai province, VIETNAM).

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF THAC BA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2021 */Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17th, 2020, effective from January 1st, 2021;*
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà đã được cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/3/2021, sửa đổi bổ sung ngày 27/03/2024 */Pursuant to the Charter of Thac Ba Hydropower Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on March 26th, 2021, amended and supplemented on March 27th, 2024;*
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà ngày 24 tháng 3 năm 2026 */Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Thac Ba Hydropower Joint Stock Company, dated March 24th, 2026*

QUYẾT NGHỊ */RESOLVE THAT*

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 ***/Article 1:*** *Approval of the Report of the Board of Directors at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and the General Director's Report on the 2025 Business Performance Results and the 2026 Business Performance Plan*.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 */Production and business results of 2025*:

TT ***No.***	**Nội dung** ***Description***	**Đơn vị** ***Unit***	**Kết quả SXKD NĂM 2025** ***2025 production and business results***		
			TBC	**MHP**	**Hợp nhất**

					/Consolidated **(TBC-MHP)**
I	**SẢN LƯỢNG ĐIỆN** ***Power energy production***				
1	Sản lượng điện sản xuất (tại máy phát) *Power generation energy (at the generators)*	Triệu kWh *Million kWh*	484,04	175,86	659,90
2	Sản lượng điện giao nhận thương phẩm (tại máy biến áp) *Commercial power energy for sale (at the transformers)*	Triệu kWh *Million kWh*	479,76	170,78	650,54
II	**TỔNG DOANH THU** ***TOTAL REVENUE***	Triệu VNĐ *Million VND*	**411.029**	**220.373**	**578.907**
III	**TỔNG CHI PHÍ** ***TOTAL COST***	Triệu VNĐ *Million VND*	**193.739**	**83.953**	**281.402**
IV	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TNDN** ***PRE-CIT PROFIT***	Triệu VNĐ *Million VND*	**217.290**	**136.420**	**297.505**
V	**THUẾ TNDN** ***CORPORATE INCOME TAX (CIT)***	Triệu VNĐ *Million VND*	34.512	7.434	42.035
VI	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN** ***POST-CIT PROFIT***	Triệu VNĐ *Million VND*	**182.778**	**128.986**	**255.470**
	Lợi nhuận Công ty mẹ ***Profit of the parent company***				**192.191**

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 */Production and business plan for 2026*:

TT ***No.***	**Nội dung** ***Description***	**Đơn vị** ***Unit***	**KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026** ***PRODUCTION AND BUSINESS PLAN FOR 2026***		
			TBC	**MHP**	**Hợp nhất** ***/Consolidated*** **(TBC-MHP)**
I	**SẢN LƯỢNG ĐIỆN** ***POWER ENERGY***				
1	Sản lượng điện sản xuất *Power generation energy (at the generators).*	Triệu kWh *Million kWh*	400,00	158,00	558,00

2	Sản lượng điện thương phẩm giao nhận *Commercial power energy for sale (at the transfomers).*	Triệu kWh *Million kWh*	396,00	153,58	549,58
II	**TỔNG DOANH THU** ***TOTAL REVENUE***	Triệu VNĐ *Million VND*	**385.205**	**203.469**	**538.360**
III	**TỔNG CHI PHÍ** ***TOTAL COST***	Triệu VNĐ *Million VND*	**192.264**	**79.202**	**277.969**
IV	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ** ***PROFIT BEFORE CIT***	Triệu VNĐ *Million VND*	**192.941**	**124.267**	**260.391**
V	**THUẾ TNDN** ***CORPORATE INCOME TAX (CIT)***	Triệu VNĐ *Million VND*	**29.714**	**9.367**	**39.081**
VI	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ** ***PROFIT AFTER CIT***	Triệu VNĐ *Million VND*	**163.227**	**114.900**	**221.310**
VII	**CỔ TỨC DỰ KIẾN** ***DIVIDEND RATE PLAN***		**20%**		

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính 2025 đã được kiểm toán bởi công ty Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam ***/Article 2:*** *Approval of the separate and consolidated financial statements for the fiscal year 2025 audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.:*

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 ***/Article 3:*** *Approval of Report of the 2025 Supervisory Board*:

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 ***/Article 4:*** *Approval of 2025 profit distribution plan:*

Đơn vị tính: Đồng/ *Unit: VND*

TT ***No.***	**Nội dung** ***Description***	**Số liệu** ***Value***	**Ghi chú** ***Note***
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) chưa phân phối các	68.609.809.242	

	năm trước *Undistributed profit after corporate income tax (CIT) (accumulated from previous years)*		
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 *2025 Post-CIT Profit*	182.778.230.035	
3	Lợi nhuận phân phối trả cổ tức và trích lập các quỹ *Profits for paying dividends and allocating funds.*	251.388.039.277	Mục 1+2 *Item 1+2*
4	Cổ tức thanh toán bằng tiền cho cổ đông *Dividends paid in cash to the company's shareholders*	190.500.000.000	Tỷ lệ cổ tức 30% Vốn điều lệ (đã bao gồm: cổ tức tạm ứng đợt 1 năm 2025 thực hiện ngày 25/12/2025 tỷ lệ 10% VĐL) *The dividend rate is equivalent to 30% of the company's charter capital, which already includes 10% for the 1st advance payment settled on December 25th, 2025.*
5	Trích quỹ Khen thưởng -Phúc lợi *Allocation for the Reward and Welfare Fund*	4.500.000.000	
6	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty *Allocation for the bonus fund for the company's Management Board.*	500.000.000	
7	Lợi nhuận sau thuế để lại phân phối sau *Earnings after tax will be retained for future distributions.*	55.888.039.277	Mục 3-4-5-6 *Item 3-4-5-6*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách cổ đông và thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2025 theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty */The General Meeting of Shareholders authorizes the Chairman of the Board of Directors to decide the date of closing the shareholder list to pay the remaining dividend for 2025 in accordance with the stipulations of the Enterprise Law and the Company's Charter.*

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 5. Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS và TGĐ năm 2025 ***/Article 5:*** *Approval of the finalization of the salary and remuneration package of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the General Director in 2025*:

Đơn vị tính: VNĐ */Unit: VND*

TT ***No.***	**Quỹ thù lao/quỹ tiền lương** ***Remuneration/Salary Package***	**Kế hoạch** ***Plan***	**Thực hiện** ***Performance***
1	Hội đồng Quản trị *Board of Directors*	624.000.000	624.000.000
2	Ban Kiểm soát *Supervisory Board*	288.000.000	288.000.000

3	Tổng Giám đốc *General Director*	864.000.000	1.080.000.000
Cộng /*Total*		**1.776.000.000**	**1.992.000.000**
Bằng chữ: ***Một tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu đồng***. *In words: One billion nine hundred ninety-two million Vietnam dong.*			

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 6. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS và TGĐ năm 2026/ ***Article 6:*** *Approval of the salary and remuneration plan of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the General Director in 2026*:

Đơn vị tính: VNĐ */Unit: VND*

TT ***No.***	**Quỹ thù lao/quỹ tiền lương** ***Remuneration/Salary Package***	**Kế hoạch 2026** ***Plan for 2026***
1	Hội đồng Quản trị *Board of Directors*	624.000.000
2	Ban Kiểm soát *Supervisory Board*	288.000.000
3	Tổng Giám đốc *General Director*	1.080.000.000
Cộng /*Total*		**1.992.000.000**
Bằng chữ: ***Một tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu đồng***. *In words: One billion nine hundred ninety-two million Vietnam dong.*		

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 ***/Article 7:*** *Approval of for selecting an auditing company for the 2025 Financial Statements*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán độc lập sau đây để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026 bao gồm */The 2026 Annual General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to select one of the following four independent auditing companies to audit the 2026 financial statements, including*:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam */Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.*
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam */Deloitte Vietnam Co., Ltd.*
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coper Việt Nam /*Price Waterhouse Coper Vietnam Co., Ltd.*
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam */KPMG Vietnam Co., Ltd.*

Kết quả biểu quyết */Voting results:*

- Tổng số CP biểu quyết tán thành */Total votes in favor:* ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành */Total votes against:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%
- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến */Total votes abstained:* ... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 8. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án "Nâng cấp thiết bị tổ máy - Nhà máy thủy điện Thác Bà" / ***Article 8:*** *Approval of the final investment settlement for the project "Upgrading equipment for the generating units - Thac Ba Hydropower Plant".*

- Chi phí đầu tư:/ *Investment Costs:*

Đơn vị tính: Đồng/ *Unit: VND*

TT ***No.***	**Nội dung** ***Description***	**Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối / *Total investment value (approved or finally adjusted)***	**Giá trị quyết toán /*Final settlement values***
	Tổng số: /*Grand Total:*	**436.216.228.307**	**376.361.783.640**
1	Chi phí thiết bị *Cost of equipment*	367.148.358.656	337.133.459.135
2	Chi phí quản lý dự án *Project Management Cost*	4.943.285.501	3.446.162.322
3	Chi phí tư vấn, lập hồ sơ mời thầu *Costs of Consultancy and Bidding Document Preparation*	4.099.087.437	3.867.932.355
4	Chi phí khác *Other costs*	8.716.479.478	4.222.103.182
5	Chi phí dự phòng / *Contingency cost*	12.837.274.511	0
6	Thuế GTGT/ *VAT*	38.471.742.724	27.692.126.646

- Vốn đầu tư:/ *Investment Capital Sources*:

Đơn vị tính: Đồng/ *Unit: VND*

TT ***No.***	**Nội dung** ***Description***	**Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối / *Total investment value (approved or finally adjusted)***	**Giá trị quyết toán /*Final settlement values***
	Tổng số: /*Grand Total:*	**436.216.228.307**	**376.361.783.640**
1	Vốn tự có / *Owner's Equity*	278.421.139.908	244.169.656.994
2	Vốn vay/ *Bank Loans:*	119.323.345.675	104.500.000.000
3	Vốn khác (thuế GTGT)/ *Other sources (VAT)*	38.471.742.724	27.692.126.646

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 428/Tr-TĐTB-HĐQT ngày 02/03/2026 của HĐQT/ Details as per Proposal No. 428/Tr-TDTB-HDQT dated March 2nd, 2026 of the Board of Directors).

Kết quả biểu quyết /Voting results:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành /Total votes in favor: ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%

- Tổng số CP biểu quyết không tán thành /Total votes against: ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ...%

- Tổng số CP biểu quyết không có ý kiến /Total votes abstained: ..... cổ phiếu, đạt tỷ lệ ... %

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà đã bầu các ông/bà có tên sau làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kì 2026-2031. Thời gian: kể từ ngày 24/03/2026. */The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Thac Ba Hydropower Joint Stock Company has elected the following individuals as members of the Board of Directors and Supervisory Board for the term 2026-2031. Effective date: March 24th, 2026.*

TT No.	Họ và tên/Full name	Chức danh / *Position*	Số phiếu bầu/ *Total votes*	Tỷ lệ/*Rate*
I		**Thành viên HĐQT /Members of the BOD**		
1	Ông/bà:	Thành viên HĐQT/Member of the BOD		
2	Ông/bà:	Thành viên HĐQT/Member of the BOD		
3	Ông/bà:	Thành viên HĐQT/Member of the BOD		
4	Ông/bà:	Thành viên HĐQT/Member of the BOD		
5	Ông/bà:	Thành viên HĐQT/Member of the BOD		
II		**Thành viên BKS /Members of the SB**		
1	Ông/bà:	Thành viên BKS/Member of the SB		
2	Ông/bà:	Thành viên BKS/Member of the SB		
3	Ông/bà:	Thành viên BKS/Member of the SB		

Toàn văn Nghị quyết này đã được đọc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà ngày 24 tháng 03 năm 2026 và được các cổ đông tham dự đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ …% */The full text of this Resolution was read at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Thac Ba Hydropower Joint Stock Company on March 24th, 2026 and was unanimously approved by the shareholders attending the meeting with a rate of …% in favour./.*

TM. BAN THƯ KÝ	**CHỦ TỌA CUỘC HỌP**
Trưởng ban thư ký cuộc họp	**Chủ tịch HĐQT**
ON BEHALF OF THE SECRETARIAL BOARD	**CHAIRMAN OF THE MEETING**
Manager of Secretarial Boad	**Chairman of the Board of Directors**
Nguyễn Hoài Linh	**Nguyễn Quang Quyền**